

# THỰC TRẠNG ĐẦU TƯ CỦA THÁI LAN TẠI LÀO TỪ NĂM 1991 ĐẾN NĂM 2015

HÀ LÊ HUYỀN\*

*Tóm tắt: Lào là quốc gia đang phát triển ở Đông Nam Á, có nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú như khoáng sản, rừng và nước, có tiềm năng phát triển các ngành công nghiệp,... là môi trường hấp dẫn thu hút đầu tư nước ngoài. Một trong những nguồn đầu tư quan trọng nhất ở Lào là Thái Lan. Thái Lan và Lào thiết lập quan hệ ngoại giao từ năm 1950, cùng chung 1.810 km đường biên giới, chia sẻ những nét tương đồng về ngôn ngữ, văn hoá và có lịch sử đan xen từ lâu đời, đặc biệt hai nước đều quan tâm đến sông Mekong - “con đường hoà bình và tình hữu nghị” đưa Thái Lan trở thành đối tác đầu tư số một của Lào. Bài viết phân tích thực trạng đầu tư và rút ra một số kinh nghiệm cho Việt Nam hiện nay khi thực hiện đầu tư tại Lào.*

*Từ khóa: quan hệ Thái Lan - Lào, Thái Lan, Lào, đầu tư.*

## 1. Chính sách đối ngoại của Thái Lan và Lào - nhân tố tác động đến quan hệ đầu tư giữa hai nước

Thái Lan là một trong những nước phát triển nhất khu vực Đông Nam Á nhưng Thái Lan cũng là nước chịu nhiều biến động về chính trị như khủng hoảng chính trị; tham nhũng; xung đột sắc tộc, tôn giáo; vai trò gia tăng của tầng lớp trung lưu và xã hội dân sự... Thái Lan là một trong những thành viên sáng lập ASEAN, là một nước công nghiệp mới, trong đó sản xuất công nghiệp, xuất khẩu nông nghiệp và du lịch là những lĩnh vực chủ chốt của nền kinh tế.

Thái Lan có truyền thống ngoại giao

mềm dẻo, linh hoạt và năng động. Thái Lan luôn ưu tiên phát triển quan hệ với các nước láng giềng thông qua các hình thức quan hệ hợp tác cấp nhà nước, hợp tác giữa các tổ chức tư nhân hay giữa nhân dân hai nước. Điều này giúp thúc đẩy việc mở rộng hợp tác kinh tế, thương mại, đầu tư và xúc tiến du lịch, mở rộng hợp tác về giao thông vận tải và những hợp tác khác trong chương trình tổng thể về hợp tác tiểu khu vực nhằm thúc đẩy mối quan hệ giữa các nước láng giềng ngày càng khăng khít. Từ chủ trương này, Thái Lan thực hiện một chính sách ngoại giao năng động, tăng cường hợp tác với Lào.

Lào theo chế độ chính trị cộng hòa dân

\* TS. Hà Lê Huyền. Viện nghiên cứu Đông Nam Á

chủ nhân dân, do chính đảng duy nhất: Đảng Nhân dân Cách mạng Lào lãnh đạo. Lào có nền kinh tế đang phát triển theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, các chính sách kinh tế đi đôi với phát triển xã hội và bảo vệ môi trường. Lào đã hoàn thành hầu hết các MDGs, với các ưu tiên tập trung vào phát triển xã hội, văn hóa, giáo dục và y tế.

Sau khi thành lập tháng 12/1975, Đảng nhân dân cách mạng Lào quyết tâm và kiên định đường lối đối ngoại "hòa bình, độc lập, hữu nghị và hợp tác", thực hiện chính sách đối ngoại với phương châm "đa phương hóa, đa dạng hóa các mối quan hệ quốc tế của Lào" nhằm tăng cường quan hệ toàn diện với tất cả các nước trên cơ sở cùng tồn tại hòa bình mà không tách rời hệ tư tưởng để phát triển quốc gia. Để đạt được các mục tiêu đặt ra, Lào ưu tiên hàng đầu cho các nước láng giềng như Việt Nam, Trung Quốc, Myanmar và Thái Lan để hỗ trợ hợp tác kinh tế và phát triển. Riêng với Thái Lan, Lào tăng cường quan hệ hợp tác và tranh thủ Thái Lan, tích cực tìm những biện pháp phù hợp để giải quyết những tồn tại trong quan hệ hai nước; không can thiệp

vào công việc nội bộ của nhau; tích cực hoạt động trong khuôn khổ ASEAN để tăng cường mối quan hệ với các nước. Tăng cường xuất khẩu hàng hóa của Lào sang Thái Lan. Tận dụng các thời cơ và thu hút đầu tư của Thái Lan vào Lào và Thái Lan muốn trở thành trung tâm của khu vực<sup>11</sup>.

## 2. Thực trạng đầu tư của Thái Lan ở Lào

Thái Lan và Lào đã ký Hiệp định xúc tiến và bảo vệ đầu tư ngày 22/8/1990. Từ năm 1991 đến năm 2002, Thái Lan đã đầu tư 279 dự án với tổng số vốn là 2.674 triệu USD<sup>(2)</sup> vào Lào. Đến năm 2015, con số này đã lên tới 748 dự án với tổng số vốn khoảng 4.491 triệu USD<sup>(3)</sup> và đưa Thái Lan trở thành nhà đầu tư số một tại Lào. Từ năm 2005 đến năm 2015, đầu tư trực tiếp của Thái Lan vào Lào tăng liên tục, từ 13,7 triệu USD lên 1.597,34 triệu USD (Bảng 1).

Đối với lĩnh vực đầu tư, Thái Lan chú trọng đầu tư về luyện kim, dịch vụ, nông nghiệp, xây dựng, khách sạn và nhà hàng. Đặc biệt, Thái Lan tập trung đầu tư vào điện, mạng lưới giao thông và cơ sở hạ tầng.

**Bảng 1: Thái Lan đầu tư trực tiếp vào Lào từ năm 2005 đến năm 2015**

Đơn vị: Triệu USD

Năm	Thái Lan đầu tư trực tiếp vào Lào
2005	13,7
2006	25,58
2007	83,54
2008	214,35
2009	461,33
2010	566,71
2011	725,18
2012	1.082,52
2013	1.414,9
2014	1.350,01
2015	1.597,34

Nguồn: Bank of Thailand (2016)

*Hợp tác điện Thái Lan - Lào:* Hai nước đã ký một Biên bản ghi nhớ về hợp tác phát triển điện ngày 4/6/1993 để thực hiện các dự án sản xuất điện ở Lào bán cho Thái Lan với số lượng 1.500 megawatt (MW) trong năm 2000 và sau đó đã ký Bản ghi nhớ số 2 ngày 19/6/1996, số 3 ngày 18/12/2006, số 4 ngày 22/12/2007 tại Vientiane, mở rộng mua điện từ Lào là 3.000 MW trong năm 2006 và 5.000 MW trong năm 2015. Các dự án mà Thái Lan đã triển khai là Dự án Houay Ho, Nam Theun 1, Nam Theun 2, Nam Ngum 2, Nam Ngum 3, Nam Ngeey, Hongsa, Nam U và Tern-Hin Bun (mở rộng), với tổng công suất 1.755 MW. Lào được coi là "pin châu Á" hoặc nguồn năng lượng dự trữ trong tiểu vùng, có tiềm năng sản xuất khoảng 23.000 MW điện theo kế hoạch phát triển kinh tế của Lào. Vào năm 2020, Lào sẽ có thể hoàn thành 29 dự án điện lớn, tạo ra 8.657 MW điện<sup>(4)</sup>.

*Thái Lan hỗ trợ cho Lào các dự án phát triển mạng lưới giao thông và cơ sở hạ tầng:* Dự án cải thiện sân bay Luang Prabang với 217 triệu baht; Dự án xây dựng đường ở Vientiane hay còn gọi là "Đường Lào-Thái" 103 triệu baht; xây dựng cây cầu bắc qua sông Huean, huyện Saiyabueng, tỉnh Loei; Dự án xây dựng đường đóc Khammouan Wharf 34,65 triệu baht; Dự án xây dựng đường nối từ Khammouan Wharf đến Quốc lộ 13, dài 1,85 km, kinh phí 29,85 triệu baht; Dự án cải thiện sân bay, 320 triệu baht; Xây dựng các dự án thoát nước và cải tạo đường T2 ở thủ đô Vientiane, khoảng cách 3,5 km, kinh phí 160 triệu baht; Dự án cải tạo đường dài 1,5 km ở Luang Prabang kết nối đường 13 phía Bắc và đường Sangkhla với số tiền 18 triệu baht; Dự án cải tạo đường Huai Khon (tỉnh Nan) - Muang Money - Pak Subdistrict, tỉnh Udomsai, khoảng

cách 49,22 km; Dự án phát triển sân bay Savannakhet. Dự án cải thiện sân bay Pakse (giai đoạn 1) hai bên đã ký một thỏa thuận hỗ trợ tài chính vào ngày 24/4/2007 giá trị kinh tế 320 triệu baht<sup>(5)</sup>...

Đặc biệt, trong các dự án của Thái Lan đầu tư vào Lào phải kể đến dự án Cầu Hữu nghị Thái Lan - Lào. Cầu Hữu nghị 3 được khánh thành ngày 11/11/2011, nối hai tỉnh Kham Muan (Lào) với tỉnh Nakhon Phanom (Thái Lan), là cây cầu lớn nhất nối liền hai nước Lào và Thái Lan hiện nay. Cầu có chiều dài 1.400 m và rộng 13 m, với tổng kinh phí 60 triệu USD do các nhà thiết kế Thái Lan và Ý hợp tác. Cầu có vị trí chiến lược quan trọng trong việc tạo điều kiện đi lại giữa người dân Thái Lan và Lào, dẫn đến mở rộng hợp tác thương mại, đầu tư và du lịch, đưa Lào từ một quốc gia không có lối ra biển đến một điểm liên kết trong tiểu vùng. Cầu không chỉ kết nối Lào và Thái Lan mà còn góp phần kết nối 8 tỉnh của 3 nước sử dụng chung đường 8 và đường 12 gồm Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình (Việt Nam), Sacon Nakhon, Nakhon Phanom, Noong Khai (Thái Lan), Kham Muan và Boli Khamxay (Lào). Theo đó, cây cầu này cũng góp phần kết nối 8 tỉnh nói trên với các nước trong khu vực ASEAN. Cầu Hữu nghị 4 Lào - Thái Lan là cây cầu thứ tư nối liền hai nước Lào và Thái Lan qua biên giới trên sông Mekong được khánh thành ngày 11/12/2013. Cầu có tổng chi phí hơn 48 triệu USD, dài 630m, rộng 14,7 m, kết nối tỉnh Chiang Rai của Thái Lan với tỉnh Bokeo của Lào. Cầu Hữu nghị sẽ góp phần tăng cường kết nối giao thương và du lịch giữa Lào, Myanmar, Thái Lan và Trung Quốc.

Như vậy, đến nay, Lào và Thái Lan đã có 4 cây cầu hữu nghị bắc qua biên giới chung hai nước trên sông Mekong; cây cầu đầu tiên được xây dựng nối thủ đô

Vientiane với tỉnh Nongkhai của Thái Lan vào năm 1994 do Chính phủ Australia đầu tư và cầu Hữu nghị số 2 bắc qua sông Mekong nối liền hai tỉnh Mukdahan (Thái Lan) và Savanakheth (Lào) do Nhật tài trợ. Cầu Hữu nghị Lào - Thái có vai trò quan trọng hàng đầu trong quan hệ hợp tác song phương cũng như sự phát triển kinh tế hai quốc gia thuận lợi và còn mở ra cơ hội phát triển kinh tế, thương mại, du lịch của các nước dọc Hành lang kinh tế Đông - Tây (EWEC) cũng như các nước tiểu vùng sông Mekong mở rộng (GMS).

Hợp tác phát triển đường sắt Thái Lan - Lào: Ngày 20/3/2004, Thái Lan và Lào đã ký một bản thỏa ước về xây dựng một tuyến đường sắt dài 3,5 km xuất phát từ Nong Khai, Thái Lan và kết thúc tại Ban Thanaleng, Lào. Dự án về đường sắt được tiến hành theo hai giai đoạn. Giai đoạn 1 là xây dựng 3,5 km giữa Nong Khai và giai đoạn 2 mở rộng mạng đường, kéo dài đến Vientiane. Đây là tuyến đường sắt đầu tiên nối hai quốc gia và cũng là tuyến đường sắt quốc tế đầu tiên của Lào. Giai đoạn 2: Mở rộng xây dựng 7,5 km kéo dài từ ga Thanalaeng thuộc huyện Hadxaifong tới bản Khamisavat, trung tâm huyện Xaysettha, Vientiane. Từ tháng 2/2006, cơ quan Phát triển Pháp đồng ý cấp vốn cho Lào để xây dựng tuyến nối giai đoạn 2. Ngày 28/6/2019, tại Vientiane, Vụ Đường sắt thuộc Bộ Công chính và Vận tải Lào và Công ty Xây dựng Sermisangan (Thái Lan) đã ký Biên bản ghi nhớ (MOU) triển khai dự án phát triển đường sắt Lào - Thái giai đoạn 2, dự kiến hoàn thành vào cuối năm 2021. Dự án do Cơ quan hợp tác phát triển kinh tế các nước láng giềng của Thái Lan (NEDA) cấp vốn và đã cấp hơn 994 triệu baht, trong đó 30% là viện trợ không hoàn lại, 70% là cho vay lãi suất thấp<sup>6</sup>. Hiện Lào chỉ có đường sắt dài 3,5 km nối

trung tâm tỉnh Nong Khai của Thái Lan tới Cầu Hữu nghị Lào - Thái. Khi hoàn thành đoạn mở rộng này, đường sắt sẽ có tổng chiều dài là 11 km. Tuyến đường sắt hoàn thành và đi vào hoạt động sẽ làm gia tăng đáng kể hành khách và khách du lịch. Ga ở bản Khamisavat cách trung tâm thành phố (That Luang) 4km, giúp đường tới trung tâm Vientiane ngắn hơn so với đường ô tô dài 17 km từ That Luang tới ga tàu hỏa Thanalaeng. Dự án đường sắt Lào - Thái là kết quả của sự hợp tác song phương giữa Thái Lan và Lào để hai nước cùng phát triển thương mại song phương.

Dự án đường bộ Thái Lan - Lào: Ngày 28/6/2019 tại Vientiane, Cục Đường bộ thuộc Bộ Công chính và Vận tải và Công ty tư vấn kỹ thuật châu Á thuộc Công ty Tư vấn kỹ thuật giao thông Lào và Công ty Tư vấn phát triển và kỹ thuật toàn cầu Lào đã ký MOU triển khai xây dựng Quốc lộ 11, nối Vientiane qua tỉnh Xayaboury tới miền Bắc Thái Lan với chiều dài trên 122 km, thời gian xây dựng dự kiến là 36 tháng, dự kiến hoàn thành đưa vào sử dụng năm 2022. Dự án xây dựng quốc lộ 11 sẽ nối huyện Sangthong với Meun và Xanakham ở tỉnh Vientiane, bắt đầu từ làng Nonsavanh-Kokkhaodor đến làng Vang và Namsang ở huyện Xanakham và nối với một tuyến đường khác ở tỉnh Xayaboury trước khi đến phía Bắc Thái Lan. Chi phí dự kiến là hơn 1,8 tỷ baht. Đây là dự án có vốn vay hoàn trả sau 25 năm, lãi suất là 1,25% và thời gian gia hạn là 7 năm<sup>7</sup>. Xây dựng quốc lộ số 11 có ý nghĩa quan trọng bởi vì đây là một trong những con đường chiến lược trong chính trị, quân sự và phát triển kinh tế - xã hội của Lào.

Hợp tác phát triển mạng lưới giao thông giữa Lào và Thái Lan có ý nghĩa quan trọng nhằm mang lại lợi ích cho cả hai nước, đặc

biệt là phát triển kinh tế. Đối với Lào, một nước trong nội địa, hợp tác giúp mở rộng giao thương với các nước trong khu vực. Từ nhiều năm, việc giao thương giữa Lào và Thái Lan đã có nhiều hoạt động tích cực. Lào xuất khẩu sang Thái Lan nông sản và gỗ; nhập khẩu từ Thái Lan vật liệu xây dựng và hàng tiêu dùng. Lào không có biển, không thể tiếp cận trực tiếp với biển, phương tiện duy nhất để giao lưu hàng hóa với các nước chỉ là ô tô tải. Ngày nay phương tiện vận tải mới sẽ giảm một cách đáng kể chi phí xuất khẩu. Tuyến đường nối Lào với Thái Lan sẽ cải tiến mạnh mẽ hoạt động thương mại và nâng cao quan hệ giữa hai nước. Dự án còn tạo cơ sở để phát triển du lịch nội địa ở cả hai nước.

### 3. Một vài nhận xét

#### 3.1 Sự thuận lợi của Thái Lan khi đầu tư ở Lào

Lào nổi lên như là một trong những nước thu hút FDI đáng kể trong ASEAN Thái Lan là quốc gia dẫn đầu đầu tư trực tiếp vào Lào. Có được vị trí đó là do Thái Lan đã xây dựng một chiến lược tổng thể nhằm hỗ trợ, thúc đẩy các doanh nghiệp trong nước đầu tư trực tiếp ra nước ngoài và vai trò của chính phủ Thái Lan trong việc hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư trực tiếp vào Lào.

Thái Lan là một quốc gia đã rất thành công trong việc thu hút FDI, vì vậy, họ có nhiều kinh nghiệm để tổ chức bộ máy điều hành, thúc đẩy và hỗ trợ doanh nghiệp Thái Lan đầu tư trực tiếp ra nước ngoài, đặc biệt là Lào. Đầu tư trực tiếp của Thái Lan vào Lào được đẩy mạnh với hai ngành quan trọng là ngành năng lượng và khai thác khoáng sản. Chính phủ Thái Lan luôn khuyến khích, ưu đãi (về vốn) tạo điều kiện thuận lợi cho các công ty, tập đoàn, các doanh nghiệp đẩy mạnh đầu tư trực

tiếp vào Lào. Chính phủ Thái Lan thực hiện nới lỏng các hạn chế về vốn đầu tư trực tiếp vào Lào đối với các công ty, xí nghiệp. Các biện pháp, chính sách của Nhà nước đều tập trung mở rộng khả năng đầu tư vào Lào, bãi bỏ các điều luật và điều lệ gây hạn chế đầu tư vào Lào trước đây. Chính phủ Thái Lan thành lập cơ quan quản lý vốn đầu tư ra nước ngoài nói chung, đầu tư vào Lào nói riêng, đồng thời xây dựng một hệ thống các chính sách quản lý vốn đầu tư trực tiếp vào Lào và thực hiện có hiệu quả. Các hoạt động đầu tư vào Lào với giá trị vốn lớn đều do Ngân hàng Thái Lan phê chuẩn. Cùng với chính sách đối ngoại đa dạng hóa, đa phương hóa, hợp tác khu vực, các hoạt động đầu tư trực tiếp của Thái Lan vào Lào ngày càng tăng. Chính phủ Thái Lan rất chú trọng đảm bảo phát triển mạng lưới thông tin liên lạc phục vụ lợi ích của các công ty hoạt động trong và ngoài nước. Ngoài ra, chính phủ còn chú trọng đào tạo đội ngũ cán bộ và công nhân cho các tập đoàn, đây là yếu tố thiết thực cho các doanh nghiệp đầu tư trực tiếp ở Lào.

Một vấn đề có tính quyết định trong việc đưa Thái Lan trở thành nhà đầu tư lớn nhất ở Lào là đầu tư chiếm lĩnh thị trường Lào với nhịp độ tăng tốc nhằm chiếm chỗ và giữ chỗ. Trên thực tế, có nhiều dự án, công trình chưa có lãi, công trình làm ra chưa sử dụng hết công suất nhưng họ vẫn làm để chiếm chỗ cho sau này khi địa bàn đầu tư và tài nguyên ở trong nước họ đã cạn. Chính phủ Thái Lan đã khuyến khích và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, hầu hết là công ty tư nhân đầu tư vào Lào.

#### 3.2. Trờ ngại trong đầu tư của Thái Lan tại Lào

Lào không có sự nhất quán trong các chính sách đầu tư, công nhân có kỹ thuật

chất lượng cao còn hiếm. Với dân số 6,9 triệu người và 70% sống ở nông thôn miền núi dẫn đến tình trạng thiếu lao động, làm ảnh hưởng nghiêm trọng các ngành công nghiệp. Các tiện ích công cộng còn nhiều bất cập, gây trở ngại cho đầu tư Thái Lan vào Lào. Bên cạnh đó, Thái Lan thường tập trung đầu tư vào một số ngành như thủy điện, cao su, công nghiệp khai khoáng... còn những lĩnh vực như: nông - lâm - ngư nghiệp lại không được quan tâm, dẫn đến mất cân bằng trong cơ cấu các ngành cũng như vùng miền tại Lào. Trong khi đó, một số doanh nghiệp Thái Lan khi đầu tư vào Lào thường sử dụng lao động của nước mình mà không sử dụng lao động tại địa phương, điều này dẫn đến tình trạng không tạo công ăn việc làm cho người dân Lào, gây tâm lý không tốt của người dân Lào đối với các nhà đầu tư Thái Lan<sup>18</sup>.

#### 4. Hàm ý cho Việt Nam

So với tiềm năng, lợi thế hiện có thì đầu tư của Việt Nam vào Lào còn rất khiêm tốn, trong khi đó, Thái Lan là nước đứng đầu trong đầu tư trực tiếp vào Lào có nhiều điểm tương đồng với Việt Nam. Đó là sự gắn gũi về trình độ phát triển và lịch sử văn hóa, đồng thời đều là thành viên trong Tiểu vùng sông Mekong nên có nhiều thuận lợi trong quan hệ, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau. Tuy nhiên, so với Thái Lan thì Việt Nam có ưu thế hơn hẳn trong đầu tư vào Lào. Bởi vì, Việt Nam và Lào là hai nước láng giềng gần gũi có sự tương đồng căn bản về định hướng chính trị và mục tiêu phát triển; hai nước có mối quan hệ kinh tế, chính trị hữu nghị đặc biệt, do đó chính phủ Lào rất ủng hộ và ưu tiên, ưu đãi các doanh nghiệp Việt Nam đầu tư, sản xuất kinh doanh tại Lào so với các đối tác khác trong khu vực, nhất là về thuế và thời hạn thuê đất đai. Sở dĩ Chính phủ Lào có

chính sách ưu đãi riêng cho doanh nghiệp Việt Nam vì Lào muốn khuyến khích đầu tư từ Việt Nam, quốc gia có nhiều gần bó trong công cuộc xây dựng kinh tế với Lào. Quan hệ hợp tác đầu tư Việt - Lào dựa trên nguyên tắc "Tài nguyên của Lào, kỹ thuật và lao động của Việt Nam, vốn của Việt Nam hoặc của nước thứ ba đầu tư vào Lào trên cơ sở hợp tác bình đẳng, cùng có lợi, kết hợp thoả đáng tính chất quan hệ đặc biệt với thông lệ quốc tế, ưu tiên ưu đãi hợp lý cho nhau"<sup>19</sup>.

Trên cơ sở những điểm tương đồng và khác biệt trong đầu tư vào Lào của Việt Nam so với Thái Lan, nghiên cứu kinh nghiệm đầu tư của Thái Lan, có thể rút ra một số bài học đối với Việt Nam như sau:

- Việt Nam cần chú trọng và tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạt động đầu tư tại Lào đồng thời luôn giành sự ưu đãi đặc biệt về vốn, ưu đãi thuế giúp các doanh nghiệp giữ vững vị trí cạnh tranh với các nhà đầu tư khác trên thị trường Lào. Việt Nam chú trọng khâu đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực, hỗ trợ cho các doanh nghiệp Việt Nam trong khâu đào tạo người lao động. Mặt khác, Chính phủ cần có chế độ đãi ngộ hợp lý, tạo động lực thúc đẩy người lao động tích cực tham gia lao động tại Lào.

- Việt Nam giữ vững và tăng cường mối quan hệ hữu nghị truyền thống đặc biệt với Lào nhằm tìm kiếm cơ hội đầu tư cho các doanh nghiệp. Tăng cường hợp tác đầu tư, liên doanh, liên kết với Lào trên cơ sở mối quan hệ hữu nghị truyền thống đặc biệt Việt - Lào không những vì mục tiêu kinh tế mà còn vì mục tiêu chiến lược về chính trị, an ninh quốc gia và phát triển đất nước. Thậm chí, có thể còn hy sinh mục tiêu kinh tế mà đặt mục tiêu chính trị, an ninh quốc phòng lên trên hết. Bởi vì Lào là một vùng đất đang được nhiều nước

quan tâm. Bất kì ngành nào, lĩnh vực nào có chỗ trống lập tức có những lực lượng từ bên ngoài nhòm ngó và tìm cách tác động lôi kéo. Thực tiễn hoạt động đầu tư những năm qua ở khu vực Bắc Lào đã cho thấy rõ điều đó vì “một sự hợp tác đầu tư toàn diện, nhanh chóng ngay từ đầu là rất cần thiết, một sự chần chừ, chậm trễ sẽ phải trả giá về hậu quả của nó. Trong một số trường hợp chúng ta không chỉ phải hy sinh của cải vật chất mà còn cả xương máu vì một sự chậm trễ hay phiến diện trong quan hệ hợp tác”<sup>(10)</sup>. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp Việt Nam muốn đứng vững ở thị trường Lào cũng cần không ngừng vận động, củng cố, tăng cường năng cao sức mạnh tài chính, trình độ khoa học công nghệ, trình độ nguồn nhân lực và có chiến lược lâu dài nhằm mở rộng thị trường, tận dụng những lợi thế có sẵn, nhất là sự ưu đãi đặc biệt của chính phủ Lào dành cho các doanh nghiệp Việt Nam để tìm cách khai thác các nguồn lực mới.

### Kết luận

Thái Lan và Lào có mối quan hệ lâu đời. Trong bối cảnh hội nhập khu vực và toàn cầu hóa, mối quan hệ của hai nước càng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết vì cả hai đều là cửa ngõ của nhau trong mọi hoạt động liên kết và giao lưu. Hai nước duy trì và tăng cường trao đổi đoàn cấp cao và các cấp, chú trọng giao lưu nhân dân, mở rộng và làm sâu sắc hơn nữa hợp tác trong lĩnh vực đầu tư để thúc đẩy tăng trưởng mạnh mẽ về kinh tế. Từ năm 1991 đến 2015, số lượng dự án và số vốn đầu tư của Thái Lan vào Lào không ngừng gia tăng, đưa Thái Lan trở thành một trong những nước đứng đầu về đầu tư ở Lào. Các dự án đầu tư của Thái Lan vào Lào chủ yếu theo hình thức 100% vốn nước ngoài, tiếp theo là đầu tư theo hình thức liên doanh và theo hình

thức hợp đồng hợp tác kinh doanh. Nhìn chung, các dự án đầu tư của Thái Lan triển khai tốt, nhiều dự án hoạt động có hiệu quả cao, có những sản phẩm thay thế được hàng nhập khẩu và tham gia tích cực vào lượng hàng hóa xuất khẩu của Lào.

### CHÚ THÍCH

1. Bộ Ngoại giao Lào, Ủy ban hợp tác Lào - Thái Lan (2006), *Chiến lược hợp tác hai bên giữa Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và vương quốc Thái Lan trong giai đoạn từ năm 2006-2010*, Nxb Quốc gia, Viêng Chăn, tr.59.
2. Economic news, *Investment in Laos*, 13 August 2004, Department of International Trade Negotiations.
3. Wattanakul, Thanet and Watchalaanun, Tanawat, The Relationship between Foreign Direct Investment from Thailand and Export on the Economic Growth of Laos, *Australasian Accounting, Business and Finance Journal*, 11(3), 2017, 55-66. doi:10.14453/aabfj.v11i3.5.
4. Economic relations between Thailand and Laos, [http://www.lampangvc.ac.th/lvcasean/page\\_laos5.html](http://www.lampangvc.ac.th/lvcasean/page_laos5.html), truy cập ngày 20/5/2019.
5. Economic relations between Thailand and Laos, [http://www.lampangvc.ac.th/lvcasean/page\\_laos5.html](http://www.lampangvc.ac.th/lvcasean/page_laos5.html), truy cập ngày 20/5/2019
6. *Vientiane Times*, 02/7/2019  
- *Vientiane Times*, 3/7/2019
8. Ngân hàng Trung ương Lào (2011), *Tổng kết nền kinh tế Lào năm 2011*, Nxb Quốc gia, Viêng Chăn, tr.156
9. Nguyễn Văn Thắng: “Vai trò của chính phủ Thái Lan, Trung Quốc trong việc hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư trực tiếp vào Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào”, *Tạp chí Khoa học*, Đại học Huế, tr.142, số 62A, 2010
10. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Kỳ yếu để tài khoa học cấp Bộ năm 1999 – 2000. *Quan hệ giữa Việt Nam và Lào trong*